

Hướng dẫn làm bài tập sách giáo khoa bài Nhân hóa - Ngữ văn 6

I. Nhân hóa là gì?

Giải câu 1 – Nhân hóa là gì? (Trang 56 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Tìm phép nhân hóa trong khổ thơ sau:

Ông trời
Mặc áo giáp đen
Ra trận
Muôn nghìn cây mía
Múa gươm
Kiến
Hành quân
Đầy đường.

(Trần Đăng Khoa)

Trả lời:

Tìm phép nhân hóa:

- Ông trời – mặc áo giáp đen – ra trận
- Cây mía – múa gươm
- Kiến – hành quân

Giải câu 2 – Nhân hóa là gì? (Trang 57 SGK ngữ văn 6 tập 2)

So với cách diễn đạt sau, cách miêu tả sự vật, hiện tượng ở khổ thơ trên hay hơn ở chỗ nào?

- Bầu trời đầy mây đen.
- Muôn nghìn cây mía ngã nghiêng, lá bay phấp phới.
- Kiến bò đầy đường.

Trả lời:

Cách miêu tả sự vật, hiện tượng ở khổ thơ trên hay hơn ở chỗ nó cho người đọc thấy dường như là con người đang hành động, không phải sự vật, con vật làm.

II. Các kiểu nhân hóa

Giải câu 1 – Các kiểu nhân hóa (Trang 57 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Hướng dẫn làm bài tập sách giáo khoa bài Nhân hóa - Ngữ văn 6

Trong các câu dưới đây, những sự vật nào được nhân hóa?

a) Từ đó, lão Miệng, bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay lại thân mật sống với nhau, mỗi người một việc, không ai tị ai cả. (in đậm: lão, bác, cô, cậu, cậu)

b) Gậy tre, chông tre chống lại sắt thép của quân thù. Tre xung phong vào xe tăng, đại bác. Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín. (in đậm: chống lại, xung phong, giữ, giữ, giữ)

c) Trâu ơi, ta bảo trâu này (in đậm: ơi)
Trâu ra ngoài ruộng, trâu cày với ta.

Trả lời:

Những sự vật được nhân hóa là:

a) Miệng, Tai, Mắt, Chân, Tay.

b) Gậy tre, chông tre, tre.

c) Trâu.

Giải câu 2 – Các kiểu nhân hóa (Trang 57 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Dựa vào các từ in đậm, cho biết mỗi sự vật trên được nhân hóa bằng cách nào.

Trả lời:

a) Dùng những từ vốn gọi người để gọi vật.

b) Dùng những từ vốn chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của vật.

c) Trò chuyện, xưng hô với vật như đối với người.



III. Luyện tập

Giải câu 1 – Luyện tập (Trang 58 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của phép nhân hóa trong đoạn văn sau:

Bến cảng lúc nào cũng đông vui. Tàu mẹ, tàu con đậu đầy mặt nước. Xe anh, xe em tíu tít nhận hàng về và chở hàng ra. Tất cả đều bận rộn.

Trả lời:

Chỉ ra và nêu tác dụng của phép nhân hóa:

– Tàu mẹ, tàu con, xe anh, xe em, tất cả đều bận rộn.

=> Gợi ra một không khí lao động, làm việc khẩn trương, phấn khởi của con người nơi bến cảng.

Giải câu 2 – Luyện tập (Trang 58 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Hãy so sánh cách diễn đạt trong đoạn văn trên với đoạn văn dưới đây:

Bến cảng lúc nào cũng rất nhiều tàu xe. Tàu lớn, tàu bé đậu đầy mặt nước. Xe to, xe nhỏ nhận hàng về và chở hàng ra. Tất cả đều hoạt động liên tục.

Hướng dẫn làm bài tập sách giáo khoa bài Nhân hóa - Ngữ văn 6

Trả lời:

Đoạn văn của bài 2 miêu tả công việc bận rộn, tất bật của bến cảng mà không nhận thấy tình cảm gắn bó, tâm trạng lao động của người dân.

Giải câu 3 – Luyện tập (Trang 58 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Hai cách viết dưới đây có gì khác nhau? Nên chọn cách viết nào cho văn bản biểu cảm và chọn cách viết nào cho văn bản thuyết minh?

Trả lời:

– Hai cách viết dưới đây có khác nhau là:

Cách 1: có dùng nhân hóa bởi gọi chổi là cô bé Chổi Rom.

Cách 2: không dùng nhân hóa

– Chọn cách 1 để viết cho văn biểu cảm, chọn cách 2 để viết cho văn thuyết minh.

Giải câu 4 – Luyện tập (Trang 59 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Hãy cho biết phép nhân hóa trong mỗi đoạn trích dưới đây được tạo ra bằng cách nào và tác dụng của nó như thế nào.

Trả lời:

a) Trò chuyện, xưng hô với núi như đối với người.

Tác dụng: giải bày tâm trạng mong thấy người thương của người nói.

b) Dùng những từ vốn chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của con vật.

Tác dụng: làm cho đoạn văn trở nên hay, hấp dẫn và sinh động.

c) Dùng những từ vốn chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của cây cối, sự vật.

Tác dụng: hình ảnh mới lạ, hấp dẫn bạn đọc.

d) Dùng những từ vốn chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của cây cối, sự vật.

Tác dụng: Gợi sự cảm phục, lòng thương xót và lòng căm thù giặc của người đọc.

Giải câu 5 – Luyện tập (Trang 59 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Hướng dẫn làm bài tập sách giáo khoa bài Nhân hóa - Ngữ văn 6

Hãy viết một đoạn văn miêu tả ngắn với nội dung tự chọn, trong đó có dùng phép nhân hóa.

Trả lời:

Anh mèo nhà tôi, mập ú, lông đen mượt, bộ ria dài cong vuốt. Từng chiếc móng sắc nhọn, vô tình cào cấu vào da thịt là chỗ ấy không ngừng quệt hồng. Trông thế thôi mà hay nghịch lắm. Mỗi lần gõ bát, chú không bao giờ vắng mặt, ngửi thấy mùi cá chú mò đến ngay. Chú mèo đáng yêu lắm, một người bạn thân thiết của tôi.